

SC
201

SÁCH BÔNG LÚA

LỤC SÚC MỚI TRANH CÔNG

(THƠ CA SẢN XUẤT)



Bonny
756

THƯ

VIỆN

HỒNG

QUANG

KHẮC HIỆP HƯNG

VỤ VĂN HÓA ĐẠI CHUNG XUẤT BẢN

HÀ - NỘI - 1956

44
100-1

LỤC SÚC MỚI TRANH CÔNG

Đấu bá xong đến kỳ chia quả thực
Ba với Tư được chung một căn nhà
Tình người thương nhau càng thấy mặn mà
Đến loài vật cũng tăng phần hi h้อน
Ba lại được chia nào bò nào lợn
Tư nhận thêm cả ngựa lân trâu cày
Bốn tay này cùng gà chó trước đây
Quây quần lại thành bầy « lục súc »
Sau chủ vốn vui vầy hòa mục
Xây một hôm, từ chuyện vẫn lăng nhăng
Tới luận bàn, tranh cãi rất găng
Chú nào cũng cho mình là nhất...

TRÂU

Trâu vền cắp sừng nhọn hoắt
Dáng bất bình, bộ mặt hầm hầm:
« Đời trâu đây cực khổ muôn phần
 Thứ hỏi chủ nào sánh đặng ?
Thời địa chủ, trâu trăm cay nghìn đắng
Biết cùng chăng chỉ có bác tá điền

Đêm đặt mình, giấc ngủ chưa yên
 Gà đã gáy tan canh rộn rã
 Chủ vội dục « thảng chǎn » hối hả
 Đuôi trâu ra ăn ba miếng đỡ lòng
 Chưa bao lâu trời thoát rạng đông
 Vừa đến huỗi cày bừa gánh việc
 Trước cỏ mang hai cái niết
 Sau đuôi kéo một cái cày
 Miệng đã dàm, mũi lại dòng dây
 Trên lưng muỗi bâu, dưới chân đỉa cắn
 Trâu với tá điền mồ hôi như tắm
 Chủ còn hầm hè, mắng ngược mắng xuôi
 Liệu vừa đứng bóng mới thôi
 Đói hòa mệt, bước không buồn bước
 Chuyện thong thả, dám đâu mơ ước
 Chuyện nhọc nhăn, ai dẽ thề trâu?
 Trên đồng cạn, dưới đồng sâu
 Hết vườn vừng, trở qua vườn đỗ
 Làm không kịp thở
 Ăn chẳng kịp nhai
 Dầm mưa giải gió bao nài
 Phơi nắng giày sương chẳng sá
 Có trâu, săn ngô khoai lúa má
 Không trâu, thiếu thốn mọi bè
 Lúa gặt cất lên, đã có trâu xe
 Lúa chắt trữ, lại dành trâu đạp
 Từ tháng giêng đến tháng chạp
 Qua xuân hè cho chí thu đông
 Việc cày bừa nông vụ vừa xong
 Lại gõ gạch bắt trâu chuyên chở

Ăn thì toàn rơm với cỏ
 Ở quản chi giàn lấm tồi tàn
 Nai lửng chẳng thể phàn nàn
 Đau tủi những lời dứa lác
 Khỏe dã vậy, đến khi trâu tuổi tác
 Tấm thân già còn trăm tội nghìn tình
 Thịt trâu ngả ra, chè chén linh đình
 Kẻ nhận cái đầu, người tranh cái nọng
 Muốn ép gối, lấy lụon bong bóng
 Muốn làm thoi, làm lược lấy sừng
 Tiếng tù và đêm tối rúc vang lừng
 Không có trâu lấy đâu ra đặng?
 Với địa chủ, trâu đã trăm cay nghìn đắng
 Với thực dân trâu lại đau khổ vô vàn
 « Một trâu mộng bằng ba nông dân » (1)
 Chúng ra sức thảng lay bắn giết
 Nhưng trâu vẫn một niềm kiên quyết
 Mang sức trâu ra phục vụ nhân dân
 Kháng chiến thành công trâu góp rất nhiều phần
 Đã bao trâu hy sinh vì kéo pháo?
 Hòa bình về, trâu càng mạnh bạo
 Mấy khi trâu vắng bóng ngoài đồng?
 Người đó, trâu đây, ai dám quản công?
 Cho đến lúc trên đè ra kế hoạch
 Vai trò trâu càng rõ ràng minh bạch
 Cuối năm nay so với cuối 55
 Trâu bò phải tăng hơn bảy phần trăm
 Đặng thanh toán chuyện « người cày thay vật »
 Tổng kết luận: công trâu vào bực nhất

(1) Khẩu hiệu giết trâu phá kinh tế ta của địch.

Sánh cùng trâu, may chỉ có bò
Nhưng ruộng sâu thì bò cũng.. «treo giờ»
Xét lẽ đó, bò là thứ yếu.

BÒ

Bò lên tiếng : «Anh trâu chờ «tếu»
Chủ quan anh kết luận không xuôi
Việc của anh cũng là việc của tôi
Khô của anh tôi từng nếm cả
Anh khó nhọc, tôi không nhàn ha
Anh khoe hơn một nước ruộng sâu
Nhưng dùng sữa bò chứ ai uống sữa trâu
Da tôi còn hơn anh nữa đó!
Về kế hoạch, chắc anh cũng rõ
Trên lo phục hồi : nuôi bò sữa nhiều nơi
Đến ngay như cung cấp cho người
Thịt bò bồ, thịt trâu dai nhách
Bò phải nhất, mới là đặc sản!
Bằng không tin đây có chủ xét cùng!»
Ba và Tư nghe hai vật tranh công
Cũng chưa dám ngỏ lời quyết đoán
Chó ngoge nguầy : «xét cho đúng đắn
Phần quân quân các bác phải nhường tôi»
Bò đứng lên tức khắc ngắt lời :
«Chi loài chó vô tài vô tướng
Nuôi cho béo rồi nô với rỗn
Đùa nghịch nhau, vạch cửa, vạch sân
Một ngày ba bữa chực ăn

Thấy việc đến lén mình lết lết
Chưa rét đã làm ra bộ rét
Xo ro đuôi quít vào tròn
Vẩy bếp người, tro trấu chảng còn
Ba ông láo lộn đầu lộn óc
Chưa nóng đã nằm dài thở dốc
Lè lưỡi ra phỏng ức dư gang
Lỡ khi người mắc việc chạy quàng
Tài ăn vụng thôi thì xuất chúng
Như chó biết cà nướng bùa ruộng
Thì kề ra biết mấy công ơn?»
Trâu tiếp luôn : «Chó được cháo được cơm
Trâu người bắt nhai rơm nhai cỏ
Thời kháng chiến, tội chó đâu có nhỏ
Cán bộ ta khô vì chó «béc-giê»
Lại những khi ông du kích di về
Tiếng chó sủa muôn phần bất lợi
Chính chó là đồ phản bội
Sánh cùng chảng có «chi sĩ họ Ngô»
Cải cách rồi, chó cũng hết vai trò
Dân chủ cộng hòa, bói đâu ra trộm cắp?
Kế hoạch hai năm, đọc cho kỳ khắp
Không dòng nào đếm xỉa đến «anh muông»
Thế mà còn mở miệng ra tuồng
Điếc giống chó là vô tích sự!

CHÓ

Chó nghe nói giận đau phế phủ
Chồm ngay lên sửa lại sân si

« Tuy rằng trong kế hoạch không ghi
 Đã động đến đây xin lên tiếng
 Nếu không nói cho rằng không miệng
 Phải hay chẳng ai biết được ai
 Ba thằng kia mỗi đứa một tài
 Lớn việc nặng, bé thì việc nhẹ
 Bởi vì đó lớn vai lớn vế
 Phải chuyên lo những việc cày bừa
 Còn như đây, đầu ốm yếu già nua
 Cũng hết sức trong ngoài canh gác
 Trâu biết nói, trâu không dè cao cảnh giác
 Chỉ nhìn nồng dàn, chẳng xét rộng chung quanh
 Chó một mình thao thức năm canh
 Thẳng địa chủ hết đường trông ngóng
 Con mắt như chong, lỗ tai băng trống
 Đầu lưu manh thấy bóng cũng kinh
 Chó lại còn ra sức bình sinh
 Bắt chuột, săn chồn, đuổi cáo
 Trâu bò rằng: Chó được cơm với cháo
 Còn mình toàn những cỏ cùng rơm
 Nói ra chẳng biết ngượng mồm
 Một người chăn tốn bao nhiêu hơi sức?
 Còn muông đây: vờn sau sân trước
 Chủ giao cho, nào tinh đến công!
 Ăn thì ăn mòn sượng, khoai sùng
 May mới được cơm thừa canh cặn
 Trâu bò mới đến đây ít tháng
 Chứ muông từng theo chủ mấy năm ròng
 Những lúc trẻ con... chột bụng, lạnh lòng
 Không có chó, ai đương cho nỗi?

Chó làm chi mà kêu phản bội!
 Nói « béc-giê », nào khác nói thực dân
 Người còn phân biệt rõ ngay gian
 Sao chửi chó, lại đũa vợ cả nǎm!
 Chó nào theo vợ ba ông Đề Thám
 Chống xâm lăng, thân bỏ chiến trường?
 Chó nào đưa tin, trúng đạn tử thương?
 Trâu chỉ nói, trâu không nghĩ kỹ
 Đầu chó đây thân hình xấu xí
 Cũng đừng ai vì với thẳng Ngô...
 Một lòng trung thực, không quản đói no
 Chó đâu thịt đồng bào như Diệm?
 Là gia súc, chó cũng cần phát triển
 Và hỏi rằng nếu chó lợ là
 « Địa chủ, lưu manh vào « khoảng » trong nhà
 Liệu người có an tâm làm kế hoạch? »
 Trâu bò nghe lời muông phân tách
 Cùng cúi đầu, chưa biết tính sao
 Chó ta đương một mạch thao thao
 Lại bàn rộng cả sang đến ngựa
 Chó nói thẳng: « Bầu gì giống ngựa
 Vốn tay sai địa chủ đích danh
 Nó cho ăn những cháo đậu xanh
 Nó cho ở những tầu lợp ngói
 Bữa bữa dạo chơi tắm gội
 Ngày ngày chắn vó, hớt mao
 Sắm sửa cho chẳng biết chừng nào
 Suy cho kỹ bao nhiêu tiền bạc
 Sắm lá vả, sắm yên, sắm nhạc
 Bàn đạp rồi hàm thiếc dây cương

Nông dân ngày tháng nai lưng
Bao nhiêu của dốc cho mình ngựa
Thời địa chủ ngựa vênh vang làm bộ
Mà xanh ròn nó ngoạm ngay vào
Gặp nông dân nhảng nháo chẳng chào
Nhiễm tính nết những quân bạc ác
Nghè cày bừa đã dành ngơ ngác
Việc bắn săn xem cũng kém tài
Trong nông thôn đồi mới ngày nay
Cả xã có ai cần đến ngựa ? »

NGƯA

Ngựa lồng lén trăm bể giận dữ
Muốn đá luồn cho chó một thời
Song néo lòng phân giải khúc nỗi :
« Ai phủ nhận công dày cho nỗi ?
Ngựa đã từng đi theo bộ đội
Không ngựa sao thành được kỵ binh !
Ngựa đã từng mang chức « lưu linh »
Giúp dù việc giao thông liên lạc
Đường rừng núi trèo đèo vượt thác
Đã lừng danh vang tiếng ngựa thở
Kháng chiến thành công, ngựa cũng góp phần to...
Hòa bình rồi, ngựa vẫn chăm đài tái
Chú chó nói chi lải nhải
Bói móc đâu những chuyện vu vơ !
Bản chất đây thành thực vốn thưa

Lòng dạ thẳng có điều đâu quay quắt
Địa chủ bao phen bắt khoan bắt nhặt
Có được thương, ngựa đã chẳng no đòn
Về với nông dân ngựa mới lại hồn
Sao chủ chó nỡ buông lời khích bác
Chó cho rằng tay này khoác lác :
Chính ngựa dày mới xứng đáng công dầu
Ngựa kéo xe há chẳng đẹp hơn trâu ?
Ngựa phi đại trên trường đua, ai dám địch ?
Thực tế còn bao lợi ích
Đuôi ngựa làm bàn chải tốt sao
Đẹt dạ kia bền biết chừng nào...
Nhiều việc khác phải dùng đến ngựa :
Song chủ yếu ngựa lo chuyên chở
Nên trên đê kế hoạch phục hồi
Liên khu tự, Việt - Bắc nhiều nơi
Sao dám bảo ngựa không cần thiết ! »

GÀ

Trâu, bò, chó nghe xong nín thí
Ngựa quay ra chỉ trích anh gà
« Nuôi chúng ta ích nước lợi nhà
Nuôi giống gà thật vô ơn ngãi
Đám hạt rau, chủ vừa mới vãi
Túc nhau bươi, phá hoại lồng gia
Thấy người tròng đám đỗ, đám cà
Rủ nhau vầy nát bông, nát lá
Thậm chí thấy mái nhà lợp rạ

Kéo nhau lên khuấy vọc lung tung
 Cho ăn rồi quẹt mỏ, sấp lưng
 Trời chưa tối đã lo việc ngủ
 Ba cái rác nằm không yên chỗ
 Mấy luống khoai nào đẽ bén dây
 Cả ngày chỉ những quấy rầy
 Hứng lên còn đá nhau chí chết... »
 Gà nghe nói nóng gan, điên tiết
 Nhảy như chơi chơi, vỗ cánh hất mào:
 « Anh ngựa kia đừng dở chuyện tầm phào
 Ăn có nhai sao nói không suy nghĩ
 Ngựa phỏng biết gì lúc đương ngủ kỹ
 Gà gáy đầu ba tiếng đêm khuya?
 Khi vừng đương còn nơi thế giới bên kia
 Tiếng gà gáy lay muôn loài thức tỉnh
 Đã không nhớ công ơn gà chút đỉnh
 Lại còn điều tiếng lôi thôi
 Vì thử người săn sóc chăm nuôi
 Gà đâu lối dẽ ai soi mói?
 Bởi biếng nhặt, biếng tìm thì đói
 Nên muốn no phải siêng móc siêng bươi
 Ngẫm như gà ít phải nhờ người
 Mà giúp chủ một nắm vỗ kề
 Trứng gà bồ ai không biết thế
 Thịt gà ngon ai dẽ chè bai
 Mỗi bữa ăn gà tốn kém mấy hơi
 Nuôi gà lợi, tính không chút hại
 Còn phong kiến, gà vô vàn khổ ải
 Mỗi bận bứt sa, gà lại chết theo
 Còn thực dân, gà điêu đứng bao nhiêu

Gà nhớ mãi «túi bắt gà» của địch
 Về với nhân dân, gà vào hàng thân thích
 Riêng hình gà đã vui mắt trên tranh
 Vốn gà đày không óc tranh giành
 Nỗi đòi cầu, kéo ngựa chè gà dai
 Cả đến như kế hoạch này vĩ đại
 Gà cũng được nêu chẳng phải khoe chơi
 Mỗi gia đình năm gà thịt: miền xuôi
 Mỗi một nhà mười lăm gà: miền ngược
 Bảo đảm cuối năm tăng cho kỳ được
 Thêm số gà hai triệu rưỡi con
 Các bác từng khoe giỏi cây khôn
 Chắc cũng thấy rõ tầm quan trọng? »

LỢN

Ngựa đuổi lý, ngựa đâm lung tung
 Gà quay sang phía lợn, khinh khi:
 « Heo ăn rồi ngủ ngày khì khì
 Giả ngày dài biết gì công việc
 Trọng hình thù dung nhan gồm ghiếc
 Suốt một đời ở bần nầm hôi
 Như nuôi chơi chẳng phải giống chơi
 Chạy rau cám như chạy tò «chúa đất» (1)
 No đú mõ nhảy quanh nhảy quắt
 Đói xếp hông cắn máng cắn chuồng
 Cả ngày chỉ thấy nằm ườn
 Đủ ba bữa, chẳng bữa nào sai chạy

(1) Địa chủ.

Quý báu gì mà người chiều vây
 Mù quáng chi đến phải báo cô
 Trước đây còn gân họng cãi to
 Nào cheo cười, nào thi ngả vạ
 Đời sống mới nay đổi thay tất cả
 Ai dùng heo theo mối tệ khi xưa?
 Ngâm kiếp heo thực cũng kiếp thura
 Đã vô tích lại còn hại của! »
 Lợn mắng gà: « chờ lung lăng múa mỏ
 Biết hãy thura, không dựa cột mà nghe!
 Đây xấu trai, dây chả mượn đó chê
 Bắn hay không là tùy ở chủ
 Ngày ba bữa lợn chỉ ăn rồi ngủ
 Đợi đêm thân ra cải thiện dân sinh
 Cung cấp cho quân đội, thị thành
 Tăng thực phẩm nói chung trong nước
 Nội chuyện thịt, gà đã không đọ được
 Huống chi đây còn bảo đảm phân chuồng
 Lúa mì hoa mầu dưới ruộng trên nương
 Sẽ nhờ lợn mà tăng thêm năng xuất
 Gà khoe gà nhờ người ít nhất
 Là gà quên lối nuôi vặt trong nhà
 Cứ theo trong kế hoạch đề ra:
 Chi phí về gà còn gấp đôi của lợn
 Lợn trong chuồng cũng giống tiền bò đong
 Nhà nông ai không thích không ưa
 Trên chủ trương đặt mức thi đua
 Nuôi heo khắp miền xuôi mạn ngược
 Cuối 56, đạt cho kỳ được
 Lợn nước ta tăng bốn chục vạn con!

Khuyên gà khoan bắng nhắng làm đòn
 Hãy nhận rõ vai trò của lợn. »

* * *

Lục súc sau một hồi cãi lộn
 Vẫn chưa ra ai đáng công đầu
 Bên nhờ người phân giải thấp cao
 Cho toàn thể được tường mọi lẽ
 Ba ngò Tư, Tư mỉm cười vui vẻ
 Âu yếm nhìn ngàn nấy vật thân yêu
 Rằng: « Sáu chú đây kè lề đã nhiều
 Từ tính nết đến tài năng đủ hết
 Song có một điều, chưa ai nhận biết
 Là cả bầy cùng mắc bệnh « CÔNG THẦN »
 Việc cần làm ngay, sao chẳng lo bàn
 Chỉ mê mải ganh nhau thành tích
 Người cho rằng: sáu vật thày đều có ích
 Mỗi giống mỗi hay, mỗi vẻ, mỗi tài
 Xét theo như kế hoạch nhà nước năm nay
 Đại gia súc phải chủ tâm khôi phục
 Tiểu gia súc người cũng lo tiếp tục
 Phát triển thêm nhằm phục vụ nhân dân
 Sản xuất lương thực là cần
 Đặng chủ yếu nâng cao mức sống
 Nếu lục súc nhận rõ tầm quan trọng
 Hãy theo người cố gắng không ngừng
 Trâu, bò, ngựa sinh sôi cho mức đủ dùng

Gà, chó, lợn ngày thêm nảy nở
Cuối năm sẽ nhầm vào kết quả

Để dàng thay việc nhận định công đầu ! »

Lặng nghe lời chủ trước sau

Cả bầy lục súc trông nhau... cả cười

Đồng thanh xin hứa một lời :

PHỤC VỤ KẾ HOẠCH THEO NGƯỜI THI ĐUA.

Sáng 26 tháng chạp ta

TRIỀU DƯƠNG

thuongmaitruongxua.vn

CA DAO SẢN XUẤT

ĐỒNG TA

Cải cách ruộng đất thành công,

Lòng người vui sướng, cánh đồng tốt tươi.

Rộn ràng câu hát tiếng cười,

Tăng gia sản xuất người người thi đua.

Đồng dưới vui vẻ gặt mùa,

Đồng trên phấn khởi thi đua gặt mầu,

Ruộng thì trồng củ, trồng rau,

Ruộng thì gieo mạ xanh màu ai ơi !

Đồng quê thơm ngát tình đời,

Hoa màu tươi đẹp gấp mười năm xưa.

Đỗ - VĂN - VINH

CÙNG CÁNH ĐỒNG NÀY

Khi xưa cũng cánh đồng này,

Sương thu nắng hạ cực thay chẳng là.

Cấy cày là bởi tay ta,

Đến khi gặt hái lại ra thóc người.

Cháo hò chẳng đủ cầm hơi,
Đói cơm, rách áo suốt đời đắng cay.

Giờ đây cũng cảnh đồng này,
Gặt xong ta cuốc ta cày ruộng ta.

Chiêm, mùa ta chẳng lơ là ;
Bón phân làm cỏ tăng gia kịp người.

Ta không nghỉ, đất không chơi,
Hoàn thành kế hoạch, cuộc đời ấm no.

Khắp nơi câu hát tiếng hò :
« Nhờ ơn Đảng, Bác cứu cho chúng mình ».

LÊ - HÀO

Công lý — Hà - nam

LÀM TỐT VỤ MÙA

Em là phụ nữ xóm Đồng
Chăm lo sản xuất cỏ còng cày bừa

Quyết tâm làm tốt vụ mùa

Chăm phân, rẽ mạ, đóng bừa Nghệ - an
Khó khăn em chẳng phàn nàn

Phân xanh, phân bắc em càng ủ thêm
Tay em vừa khéo, vừa mềm

Bé bò giữ nước, trồng thêm hoa màu
Quanh nhà vun mẩy luống rau

Thi đua em quyết dẫn đầu năm nay
Nhà em có bát cơm đầy

Là nhờ chăm bón vụ này kỹ hơn

ĐỖ - XUÂN - KHAI
Sơn tây

TRĂM MIỆNG MỘT LỜI THI ĐUA

Từ xưa ngạn ngữ có câu :

« Nước mạnh là ở dân giàu mà ra ! »

Kế hoạch của Chính phủ ta

Sản xuất tiết kiệm nước nhà vui tươi
Gái, trai, già, trẻ, người người

Quyết tâm trăm miệng một lời thi đua.

Sản xuất hai vụ chiêm, mùa,

Bón phân làm cỏ cày bừa đều chǎm
Lúa khoai, bông sợi, dâu tằm

Thu sao vượt mức mọi năm mới là
Nuôi thêm bò, lợn, trâu, gà,

Dư ăn thừa bán cả nhà hân hoan

Tiết kiệm phải đủ mọi dạng :

Tiền nong, của cải, thời gian, sức người
Không phao phí, chǎng chây lười

Nhớ câu Bác dạy từng lời đinh ninh
Lợi dân, lợi nước, lợi mình

Góp phần Thống nhất đấu tranh hoàn toàn.

HUYỀN - KIỀU

HỎI CÔ ?

Hỏi cô đội nón đi đường
Đi đâu mà vội mà vàng thế cô ?

Phải chăng kế hoạch thi đua,
Chương trình sản xuất nhà cô chưa thành !

Người ta nô nức tiến hành,

Cấy thêm nhiều lúa Nam-ninh vụ này.

Bón phân làm cỏ nhanh tay,
Lúa màu xanh tốt mỗi ngày mỗi lên.

Cô nghe xóm dưới làng trên,
Chắc cô sợ kém cho nên vội vàng.

NGUYỄN VĂN PHIẾU
Xã Tùng-Việt - Cầm-Khê

ĐÃI CÁT CHỌN VÀNG

Lặn sông đãi cát chọn vàng
Vào thôn xuống xã chọn nàng vui chǎm !

Chọn nàng chiều sớm siêng nắng,
Cải thiện kỹ thuật, tăng nắng xuất đều;

Chọn nàng trồng đủ ngô khoai
Tháng ba chống đói chǎng hay đợi thời

Chọn nàng tưới nước thay trời,
Chống hạn tích cực đào ngòi khơi mương ;

Chọn nàng gần gũi nông giang
Đắp đê cùng với xóm làng thi đua.

Chọn nàng chữ chǎng mít mờ
Học hành tích cực trong giờ Bình dân ;

Chọn nàng hiểu biết rõ ràng
Tập đoàn lợi nước, lời mình, lợi công

* * *

Xuyên rừng lội suối, lặn sông
Lên non xuống biển, những mong tìm nàng

V. P. H.

CHĂM BÓN LÚA CHIÊM

Lúa đồng mơn mởn đương tơ,
Bón phân làm cỏ lúa chờ tay ta.

Tồ em vừa họp hôm qua
Thi đua làm cỏ được ba bốn lần

Bà Là thách nhóm bà Văn
Bón thêm đủ sáu gánh phân một sào

Ruộng thấp cho chi ruộng cao
Đắp bờ tát nước ruộng nào cũng xanh

Trồng thêm đỗ, sắn, rau, hành
Hoa màu chǎm bón, lương dành tháng ba
Kế hoạch Nhà nước đề ra
Bảo đảm vượt mức mới là thi đua.

VĨNH PHÚC

TỒ ĐỒI CÔNG

Đêm nay trăng sáng trời trong
Em đi họp tờ đồi công bên đình

Ngày xưa mình chỉ biết mình
Ngày nay giúp đỡ tận tình với nhau.

Trăng vàng, vàng cả tàu cau
Điếu thuốc miếng trầu bàn chuyện nhỏ to

Giúp nhau giống má trâu bò
Có nhau lúc đói lúc no vẹn toàn

Sớm trưa câu chuyện mạn đàm
Chè xanh ấm giọng tập đoàn vui chung

Cùng nhau xây dựng đồi công
Tình thương bần, cõi, trung nông mặn mà.

HÙNG SƠN
Nghệ an

VUI, TẬP ĐOÀN

— Hồi cô tát nước đêm dài
Trăng soi bóng lẻ nào ai tát cùng ?
 Tay đưa gáu tát lạnh lùng
Lấy ai thồ lộ nỗi lòng giờ đây ?
— Nhà em cũng ở xóm này
Chỉ vì thầy mẹ xưa nay rụt rè
 Việc gì cũng dễ « còn nghe »
Tồ đồi công thật chưa hề tham gia
 Xóm dây vui vẻ bao nhà
Em tuy cùng xóm vẫn là lẻ loi
— Tồ đồi công thật là vui
Việc tùng nhà, cả mọi người cùng lo
 Khuya bàn bạc, sớm chuyện trò
Ruộng nương nhà cửa trâu bò ra sao ?
 Cố khuyên thầy mẹ mau vào
Đề ta đắp đập sông đào tát đồi.

HUYỀN KIỀU

ĐỒI CÔNG

Năm qua vẫn thửa ruộng này
Mình em lâm cỏ bốn ngày mới xong

Năm nay có tồ đồi công
Gánh phân làm cỏ chỉ trong một ngày
 Đồi công em thấy lợi thay
Vừa thêm kinh nghiệm, lại hay kết đoàn
 Vui lo, vui việc, vui làm
Khó khăn đã sẵn có đoàn hỏi ngay
 Cùng nhau vào tồ hối ai !
Ta theo Đảng, Bác ngày ngày tiến lên

* *

BẢO VỆ TRÂU BÒ

Khuyên nhau ta phải chăm lo
 Bảo vệ trâu bò đừng để ốm đau.
 Quanh năm cuộc băm cày sâu,
Sức ta có mệt, sức trâu bỗng mười.
 Trâu no cày mạnh ai ơi !
Một mai trâu đói còn hơi đâu làm
 Trâu chung ta chó có tham
 Cày bừa kiệt sức, nuôi chăm lo là
 Lợi riêng ta chỉ thấy ta
Hai nhiều chung cả cho bà cho con
 Mày kia có lúc cũng mòn
 Nếu không dẫu mõ mày còn chạy đâu ?
 Huống chi sức lực bò trâu
Non lợm, yếu cỏ cày lâu chóng tàn !
 Mùa đông trời lạnh xé gan,
Ta lo che ấm cho đàn trâu khôn !

Hè về nắng tựa lửa nung

Ta lùa trâu xuống hồ, sông tắm, kỳ!

Để phòng dịch, lỡ khi bắt trắc
Chuồng trâu nấm quét sạch hết phần

Nước phân gìn giữ trăm phần
Diệt mòng, trừ muỗi, không chăn chung bầy.

Lúa xanh nhớ thuở trâu cày
Ta luôn chăm sóc lời dạy ghi lòng

ĐÔNG - HÀ

CON GÀ KÊU OAN

Trong làng xảy nạn gà tai
Bà Hương mất dứt hai mươi mái gà

Bà ngồi bà khóc lu loa :

« Trời ơi đất hối sao gà lại tai? »

Gà rắng : — chẳng phải tại trời
Tại bà chẳng chịu chăn nuôi đúng đường

Xứa xưa còn có túp chuồng
Cột xiêu mái thủng, vách tường lở long

Bà không dọn suốt năm ròng
Rác phân ngập ngụa, cánh lồng trót đầm

Trải cơn gió bắc mưa đầm
Túp chuồng sụp đổ âm thầm tan hoang

Không chuồng gà phải ngủ lang
Bờ tre bụi rậm phủ phảng gió mưa

Gà nào ốm rέ bà mua
Thịt xong lòng ruột vứt bừa khắp nơi

Vi trùng truyền nhiễm bệnh tai
Chết lây đến bọn chúng tội oan tình! »

Bà Hương nghe rõ lỗi mình
Quyết tâm vạch một chương trình chăn nuôi

Theo phương pháp mới hẳn hoi
Thi đua chống nạn gà tai phen này

HUYỀN KIÊU

VÕ HOANG

Quê cha em ở Thái-bình
Hải-dương quê mẹ, Bắc-ninh quê chồng

Chiến tranh chấm dứt vừa xong
Em về võ ruộng, võ đồng lo chǎm

Võ cho sát mé đường năm (1)
Kè chǎn bót giặc trong lòng mới vui

Cỏ hoang em lấp em vùi
Đè cho ngô lúa tốt tươi xanh đồng

Quê cha, quê mẹ, quê chồng
Ấm no xây dựng núi sông huy hoàng.

PHƯƠNG NAM

(1) là đường số 5 đi từ Hà-nội đến Hải-phòng, 2 bên đường
là vòng đai trắng của địch trong thời kỳ tạm chiếm ruộng bô hoang
nhiều.

NHẮN NHỦ

Ai về ngõ ấy nhanh nhanh,
Có qua đồng Gành ta nhắn đói câu.
Nhắn rằng: «Cuốc băm cày sâu»,
Võ hoang ruộng cũ trồng màu tía ngô.
Trên dây vắng ý Bác Hồ,
Công nhân sản xuất nhiều đồ võ hoang.
Cuốc, cày, mai, xuồng, săn sàng,
Gửi về dưới ấy cho nàng cùng anh.
Chừng nào đồng lúa tươi xanh,
Ta về ghé lại chúc tình công-nông.
Mong sao lúa tốt nhiều hông,
Tình ta thắm thiết mặn nồng xiết bão.
Vươn lên theo bóng cùi dạo,
Xiết tay đoàn kết nêu cao tinh thần.

AN BA

MẠ TỐT LÀ THẮNG MỘT NỬA

Mạ mùa một rẽ mười bông,
Mạ chiêm một rẽ cũng không kém gì.
Đông về gió thổi mưa bay,
Mạ chiêm đã đến ta thì gắng công.
Việc nhà cho chí việc đồng,
Cày sâu, chọn giống cũng không tách rời.
Bùa cho thật kỹ náttoi,
Gánh phân, dấu mạ một lời nhớ ghi.
Vội vàng hấp tấp làm chi,

Ngâm vào nước ấm mạ thì chóng lên.
Ngâm ngày ta nhớ ủ đêm,
Làm theo như vậy mạ thêm tốt mầm.
Giờ đây ta quyết gắng công,
Mạ con có tốt, lúa đồng mới xinh.

PHAN - QUỐC - SỦNG
Trường Trần Phú Vĩnh Phú

ĐẮP ĐẮP GIỮ NƯỚC

Trăng thu in bóng bờ tre
Thôn tôi đập đắp bờ be xong rồi
Nước đồng in bóng trăng soi
Sức chồng công vợ, của tôi công nàng
Bờ kia anh đắp em san
Nước xia tươi mát tam can lúa này
Mai đây tốt hạt nặng cây
Góp phần xây dựng những ngày vinh quang

TRIỆU - TIỀN - XIÊM
(xã Đông Thịnh Vĩnh phúc)

GĂNH NƯỚC TƯỚI KHOAI

Trời nắng lâu ruộng đồng nứt nẻ
Khoai uá vàng không lê khoanh tay
Tồ em hôm sớm từ nay
Thi đua gánh nước tươi đầy ruộng khoai
Dù gánh xa một vài cây số

Không ngại chi toàn tồ vẫn ca:
 « Nước xa thì mặc nước xa,
 Lòng ta đã quyết đường xa hóa gần »
 Trước toàn dân, tồ em xin hứa
 Chống nạn trời khoai úa phải xanh
 Và, còn thách tồ các anh
 Tưới sao khoai tốt, khoai xanh ngập đồng
 Nắm tay nhau một lòng gắng sức
 Quyết phen này vượt mức thi đua
 Tồ nào kết quả không thua
 Khăn hồng đặt giải cuối mùa xin trao.

TẠ - NGỌC - HẢI

Lớp 8 - Trần Phú

THAY TRỜI LÀM MƯA

Thuận vợ thuận chồng tát biển đồng cũng cạn
 Thuận bè thuận bạn ra sức chống hạn ai ơi!
 Khi xưa ta vẫn mong trời,
 Bây giờ ta lấy sức người làm mưa.
 Nào ta tưới nước sớm trưa,
 Gắn công đào giếng, thi đua đào ngòi.
 Lúa trong đồng như người khát nước,
 Nước chảy về, lúa tốt, lúa xanh.
 Đây là công chí, công anh,
 Nước kia là bạc, lúa xanh là vàng.

Ấm no vui khắp xóm làng,
 Đầu tranh thống nhất Bắc Nam một nhà.

PHÙNG - VĂN - CƠI
 (Tỉnh đội Sơn - Tây)

ĐÀO GIẾNG KHAI MƯƠNG

Vừa bằng cái nong
 Cả làng đồng chẳng hết
 Gánh mải gánh miết
 Gánh mệt không voi
 Cũng vì ta góp sức người,
 Ra công đào giếng nên trời phải thua.
 Ai chẳng thi đua
 Ai lười đào giếng
 Trông trời ngó biển
 Thị khó hòng ăn
 Tôi anh cùng ngô cùng sắn,
 Cùng chung đồng ruộng tình thân đậm đà.
 Khoai tôi bò ra
 Khoai anh cỏm róm
 Ruộng ngô đầu xóm
 Hạt chết trong vòng
 Chỉ vì anh chẳng ra công,
 Khoi mương đào giếng tưới vòng khoai non.
 Ruộng tôi cấy lúa xanh ròn,
 Lúa anh giờ mếu giờ hòn vì anh.
 Đóng tay việc khó dễ thành,
 Làm ăn riêng lẻ một mình sao xong.

Khuyên anh chống hạn đồi công,
Giữ cho xanh mướt cánh đồng làng ta.

Một mai lúa chín khoai già,
Lòng ta vui sướng đời ta no lành.

NGUYỄN - XUÂN - CAM
(Xuân - hòa)

TA CHỐ CHỦ QUAN

Vừa qua mấy trận mưa xuân.
Lúa chiêm cũng đã có phần xanh tươi
Lúa xanh tươi lòng người phấn khởi
Anh em ơi đừng vội chủ quan
Nhiều nơi nước hãy còn khan
Tiếp tục tát nước dưỡng chiêm kịp thời
Nơi đủ nước ai ơi chăm bón
Ta đắp bờ cho gọn cho cao
Mưa xuân mơn mởn hoa đào
Xanh tươi đồng lúa vui nào vui hơn

LƯƠNG THÁI KHOAN
(Ninh bình)

ĐÊM QUA

Đêm qua anh nằm nhà ngoài
Nghe em than vắn thở dài nhà trong
Răng anh hai buổi đi rong
Chẳng lo chống hạn ruộng đồng héo khé

Mai kia, người thóc đầy bồ
Lúa mình héo hắt, cậy nhờ mãi sao !
Anh nghe lòng những nôn nao
Tinh sương vác cuốc đào ao khơi ngòi
Ra đi lót dạ củ khoai
Em cười má đỏ núng hai đồng tiền

ĐIỀU

Huyện Phù dực – Thái bình

RU CON

Con ơi ! con ngủ cho ngoan !
Mẹ đi tát nước tập đoàn đồi công.
Lúa chiêm khát nước ngoài đồng
Như con khát sữa chờ mong mẹ về
Nước về lúa tốt sum suê
Mẹ về con được mọi bè sướng vui.

TRẦN XUÂN TIẾN
(Lập thạch)

QUYẾT TÂM

Đố ai quét sạch lá rừng,
Thì em đây mới chịu ngừng tăng gia;
Khó khăn em cứ vượt qua,
Chợ ngô gấp rưỡi, chợ cà gấp đôi,
Lúa chiêm trước chỉ ba nồi,
Nay tăng thành bốn cho đời em no,

Lúa mùa dự toán chăm lo
Phân xanh, phân bắc ủ cho kỹ càng
Năm nay suốt cả xóm làng,
Quyết tâm chăm bón mùa màng tốt tươi.

VŨ - THỊ - THANH
Lai châu — Văn quán

LÀM CỎ BẮT SÂU

Lúa lắm sâu như đầu lắm chóc (1)
Ruộng cỏ nhiều lúa mọc lam nhám
Thách nhau thôn Bắc thôn Nam
Bắt sâu mau hết, cỏ làm mau xong
Sâu nhiều có sức người đông
Cỏ nhiều cả tò ta cùng giúp nhau
Nếu làm cỏ mà sâu không bắt
Hay trừ sâu, đẽ mặc cỏ lên
Khác gì kẻ cướp dẹp yên
Mà bầy ăn trộm đẽ nguyên trong nhà
Chương trình kế hoạch đẽ ra
Khó khăn đừng ngại mới là thành công
Mai đây lúa chín đầy đồng
Thỏa tình non nước, nước lòng xóm thôn.

NGUYỄN HỒ

BÀI CA ĐÁNH CỎ

Sáu công cày là năm công cấy
Một công cấy là mấy công bừa ?

(1) Sái chóc.

Nhà anh kế hoạch làm chừa !
Đề ta giao ước thi đua vụ này !
Công cấy, công cày
Còn là công bỏ
Cái công làm cỏ
Mời rõ công ăn
Cỏ gừng, cỏ ấu, cỏ năn
Lun-phun cỏ ốc, lăn-tăn cỏ gà
Cỏ nào cũng hại lúa ta
Phải chăm đánh cỏ như là đấu tranh
Ta dùng bừa Nghệ làm nhanh
Cỏ như bọn phá hòa bình lâu nay
Ta cào, cào sắt
Ta nhặt cỏ tay
Quyết tăng năng xuất vụ này
Đời ta no ấm chung xây nước nhà.

HUYỀN KIỀU

MỘT CON SÂU HẠI NGHÌN BÔNG LÚA

Một con sâu hại nghìn nõn lúa,
Diệt một con, cứu lúa nghìn bông,
Công ta cày cấy vụn trồm
Nhìn cày lúa héo mà lòng xót xa !
Công trồm cây mong ngày ăn quả,
Lương làm mùa trồm ở lúa chiêm.
Em về nhớ nhẹ đừng quên
Tìm sâu mà bắt, chờ nên lơ là !

TRUNG — Sơn-tây

ĐI ĐÂU VẮNG NHÀ ?

Con chim xanh đậu cành hoa nở
Hót rằng sao anh Sở vắng nhà ?
Đâu không thấy bóng cô Ba ?
Hỏi rằng chị Tâm chủ Hòa đi đâu ?
— Mọi người tích cực bắt sâu !
Ở cành đồng Cầu từ sớm tinh mơ
Chăm cho lúa tốt ngập bờ
Chẳng tin chim hãy bay giờ ra trông !
Chim bay bay khắp cành đồng
Hoan hô các bạn nhà nông chuyên cần.

VỢ CHỒNG BÁC TÁM

Năm xưa thấy lúa nhiều sâu
Vợ chồng bác Tám bảo nhau « tống trùng »
Cờ xanh, cờ tim, chặt đồng
Lên keo, bắt ẩn cho « trùng » sợ oai
Nào ngờ « trùng » cắn càng gai
Đến khi thu hoạch đáng mười còn năm
Nhìn bông lúa gãy đau lòng
Cũng công cày cấy mà không ra màu
Năm nay mới chớm có sâu
Vợ chồng bác Tám thi nhau diệt trừ
Chẳng mua mũ, chẳng cắm cờ
Chẳng làm lê, cúng, chẳng chờ « trùng » đi
Sau kia bị diệt tức thì
Vợ chồng bác Tám gãy suy cười thầm :

— « Lúa lên do sức người chăm, »
Năm nay thu hoạch mươi phân vụn mười.

ĐẮP ĐÊ PHÒNG LỤT

Đắp đê ngăn nước lũ về
Tăng già sản xuất đồng quê tươi màu
Vui tiếng hát càng mau tay cuốc
Cắt giọng hò chân bước thêm nhanh
Gắn lên các chị các anh
Sức ai sánh kịp sức mình thanh niên
Đắp thân đê cho bền cho chắc
Đoàn dân công gắng sức thi đua
Tò nào cũng quyết không thua
Nhọc nhăn không nản sớm trưa không nề
Dù cho nước lụt tràn trề
Có đê ngăn nước, nước về biển Đông.

LƯU - THỊ - SẮP
(B3 C 11)

ĐẮP ĐÊ BẢO VỆ MÙA MÀNG

Con chim xanh đậu cành đu đủ
Nhắn toàn dân nhiệm vụ đắp đê
Ngại chi công việc nặng nề
Cột sao bảo vệ được đê vững vàng
Hộ đê có thiếp có chàng,

Hộ đê có cả tò nòng tò tôi

Mặc cho mưa gió đầy trời

Chúng ta nhất trí một lời quyết tâm

Chặn tay thắng địch mưu thâm,

Lầm le tìm cách ngầm ngầm phá đê

Tháng sáu nước lũ tràn về

Nhân dân ta đã đắp đê sẵn sàng

Bảo vệ đồng ruộng mùa màng

Quanh năm tươi tốt, xóm làng ấm no

NGUYỄN-PHƯỚC

BẮT CƠM THẮNG LỤT

Nắng càng lâu, trời mưa càng dữ

Mưa ngày đêm, đầy ứ ruộng đồng

Nước nguồn cuồn cuộn về sông

Nhin bông lúa ngập trong lòng xót xa

Mấy tháng trước chí ta thắng hạn

Vì dân ta có Đảng chỉ đường

Ngày nay nước ngập ruộng nương,

Lẽ nào ngồi chịu đau thương mất mùa

Phải cứu lấy lúa ngô, khoai lạc

Chung tay gùi ta tát nước đi

Ngày đêm giữ lấy con đê

Tay mò tay gặt, quyết thi với trời !

Vui hợp công: đỡ khoai bời lạc,

Trong gian nan giọng hát vươn cao

Mùi thơm lúa chín ngọt ngào,

Bát cơm thắng lợi xiết bao ngon lành.

MINH HOÀI

(Ty giáo dục Nam - định)

LÚA CHIÊM ĐÃ CHÍN

Nắng gió Nam chóng vàng bông lúa,

Công chúng mình vất vả ngày đêm,

Bây giờ có giải ruộng chiêm,

Vàng tươi hạt thóc, tốt nêm cánh đồng.

Đây là công vợ, công chồng,

Này công vét giếng, này công khơi ngòi.

Ai về xóm dưới mà coi,

Chúng em chuẩn bị đủ rồi: liềm, quang...

Đôi hái mời, chiếc đòn càn,

Tô em sẽ gặt tập đoàn đồi công.

Chúng em nên vợ nên chồng,

Có sào lúa tốt có bông lúa vàng.

Thi đua với xóm với làng,

Gặt nhanh, gặt kỹ, gánh mang về nhà.

Rè phơi cho hạt thóc già,

Em cho vào cót giữa nhà nhà em.

Công ơn Bác, Đảng khôn đèn,

Đay ta chăm bón ngày đêm chuyên cần.

Thóc này xây dựng hòa bình,

Điểm tò đất nước, nối tình Bắc Nam.

KINH ĐÀO

BÔNG NỞ TRẮNG ĐỒNG

Chiều chiều cầm giờ ra đồng
Thấy bông chín trắng mà lòng em vui
Nồng trường ngát một màu tươi
Nắng hồng phủ nhẹ em cười cùng anh
Lòng em sung sướng thực tình
Nhìn bông nở trắng, trắng tinh, đượm đà
Bỗ công chăm bón thiết tha
Hái bông thêm kỹ, từng hoa dưới cành
Hoa bông trắng, lá bông xanh
Người vui áo ấm, no lành đời ta
Hát vui quên cả chiều tà
Cho bông lấm trái, cho hoa nở đều
Hát ca thăm thiết bao nhiêu
Càng vui lao động càng nhiều tình thương

NỮ (Tờ 2)

Trại bông lúa Quỳnh Côi